

*
Số 16-HD/ĐUK

HƯỚNG DẪN

**kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên
và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2022**

Thực hiện Quy định số 528-QĐ/TU, ngày 17/10/2022; Kế hoạch số 70-KH/TU, ngày 21/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc "*kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở*"; Ban Thường vụ Đảng ủy Khối hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2022 để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự soi, tự sửa lại mình, đề ra chủ trương, giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ; làm căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên.

- Trong kiểm điểm khắc phục tình trạng nể nang, né tránh; thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Thực hiện đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương và công khai kết quả; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng của năm.

II. NỘI DUNG

A. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1. Tập thể

- Ở Đảng ủy Khối: Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; Tập thể lãnh đạo cơ quan Đảng ủy Khối; Tập thể lãnh đạo quản lý các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Đảng ủy Khối; Ban Thường vụ Đoàn Khối, Ban Thường vụ Hội Cựu Chiến binh Khối.

- Ở cơ sở: Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy cơ sở, chi ủy cơ sở; đảng ủy bộ phận, chi ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi ủy trực thuộc đảng ủy bộ phận; ban chấp hành đoàn thể chính trị - xã hội cấp cơ sở.

1.2. Cá nhân

- Đảng viên trong toàn Đảng bộ Khối (*trừ đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng*). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy vẫn phải kiểm điểm.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, cấp ủy cơ sở quản lý.

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

- Ở Đảng ủy Khối: Theo Quy định số 528-QĐ/TU.

- Ở cơ sở:

+ Ban Thường vụ Đảng ủy cơ sở (nơi có ban thường vụ) kiểm điểm chung với đảng ủy cơ sở; đảng ủy bộ phận kiểm điểm trong tập thể đảng ủy bộ phận; tập thể chi ủy cơ sở và chi ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi ủy trực thuộc đảng ủy bộ phận kiểm điểm chung với chi bộ.

+ Ban chấp hành đoàn thể chính trị - xã hội cơ sở tổ chức hội nghị kiểm điểm tập thể Ban chấp hành.

Lưu ý: Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo quản lý xây dựng báo cáo kiểm điểm riêng. Các chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi ủy trực thuộc đảng ủy bộ phận tổ chức kiểm điểm.

2.2. Đối với cá nhân

- Đảng viên kiểm điểm tự phê bình và phê bình ở chi bộ nơi sinh hoạt.

- Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở chi bộ, phải kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý mà mình tham gia:

Ở Đảng ủy Khối: Theo Quy định số 528-QĐ/TU.

Ở cơ sở:

+ Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối công tác tại cơ sở kiểm điểm chung với đảng ủy (nếu là đảng ủy cơ sở), kiểm điểm chung với chi bộ (nếu là chi bộ cơ sở).

+ Các đồng chí ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban chấp hành đảng bộ cơ sở kiểm điểm trước tập thể đảng ủy.

+ Các đồng chí ủy viên ban chấp hành Đảng bộ bộ phận kiểm điểm trước Đảng ủy bộ phận.

+ Các đồng chí chi ủy viên chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi ủy trực thuộc đảng ủy bộ phận kiểm điểm chung với chi bộ nơi sinh hoạt.

+ Các đồng chí Thường trực các đoàn thể chính trị - xã hội ở cơ sở kiểm điểm trong ban chấp hành đoàn thể mình.

3. Nội dung kiểm điểm

3.1. Kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý theo Mẫu 01-KĐTT

- Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, kết luận của cấp trên. Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền, tập thể lãnh đạo giao, phê duyệt trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, các quy định, quy chế làm việc. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước. Những vấn đề được gọi ý kiểm điểm (nếu có).

Khi kiểm điểm, phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.

3.2. Kiểm điểm cá nhân

3.2.1. Kiểm điểm đảng viên theo Mẫu 02-KĐCN

a) Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc:

- *Tư tưởng chính trị:* Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật

của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh, trình độ chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

- *Phẩm chất đạo đức, lối sống*: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- *Ý thức tổ chức kỷ luật*: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú.

- *Tác phong, lề lối làm việc*: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- Liên hệ 27 biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ - **Phụ lục A**.

b) Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ:

- Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (*đảng, chính quyền, đoàn thể*) theo quy định.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

- Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị do mình phụ trách.

c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

d) Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

e) Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

* **Lưu ý**: Đối với đảng viên là công chức, viên chức và những người hưởng lương từ ngân sách nhà nước: Khi kiểm điểm cần đi sâu làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân, doanh nghiệp (đối với những vị trí tiếp xúc trực tiếp hoặc gián tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp).

3.2.2. Kiểm điểm cán bộ lãnh đạo, quản lý

Ngoài những nội dung kiểm điểm như kiểm điểm đảng viên nêu tại Khoản 3.2.1, còn phải kiểm điểm sâu sắc các nội dung sau:

- Kết quả về lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong việc tham gia cùng tập thể lãnh đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; quan hệ, phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ và sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi. Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp.

4. Các bước tiến hành

4.1. Chuẩn bị kiểm điểm của tập thể, cá nhân

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo **Mẫu 01-KĐTT** và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan (các tổ chức đảng, đoàn thể chính trị - xã hội trực thuộc; các đồng chí thường trực, ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối phụ trách cụm). Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 3 ngày làm việc (*kể cả đại biểu mời*).

- Mỗi cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo **Mẫu 02-KĐCN**, (*đảng viên ngoài việc chuẩn bị kiểm điểm phải xây dựng kế hoạch cam kết tu dưỡng rèn luyện phần đầu năm sau và khai Phiếu bổ sung hồ sơ đảng viên*).

4.2. Gọi ý kiểm điểm với tập thể, cá nhân

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối gọi ý kiểm điểm đối với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Khối và cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý (nếu cần).

- Cấp ủy cơ sở gọi ý kiểm điểm đối với cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc và cán bộ diện cấp ủy cơ sở quản lý.

4.3. Tổ chức kiểm điểm

- Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau.

- Cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể đã hoàn thành kiểm điểm.

- Những chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ. Riêng đối với chi ủy viên; cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp trên sinh hoạt tại chi bộ; đảng viên đang bị kiểm tra dấu hiệu vi phạm hoặc bị xử lý kỷ luật trong năm phải kiểm điểm tại chi bộ.

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý, làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Cá nhân kiểm điểm, từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Thời gian kiểm điểm tập thể, cá nhân Ban Thường vụ Đảng ủy Khối từ 01 đến 02 ngày; các đảng ủy, chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy Khối tối thiểu 01 ngày, những nơi Ban Thường vụ Đảng ủy Khối gợi ý kiểm điểm tối thiểu 1,5 ngày.

4.4. Trách nhiệm, thẩm quyền trong kiểm điểm phê bình và tự phê bình

- Cấp ủy, tổ chức đảng; tập thể lãnh đạo, quản lý; người đứng đầu có trách nhiệm tổ chức, thực hiện việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể, cá nhân ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, cấp ủy cơ sở có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát, quyết định và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm điểm năm 2022 với các tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

B. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý của năm được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình, tiến hành ngay sau khi kết thúc kiểm điểm.

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cơ quan, đơn vị

1.1. Đối tượng

- Đảng bộ Khối; Cơ quan Đảng ủy Khối; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối; Đoàn Khối, Hội Cựu Chiến binh Khối.

- Đảng bộ, chi bộ cơ sở; đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi ủy trực thuộc đảng ủy bộ phận, chi ủy trực thuộc đảng ủy; các đoàn thể chính trị - xã hội cơ sở.

1.2. Bộ tiêu chí đánh giá

1.2.1. Đảng bộ Khối; các tổ chức cơ sở đảng theo Mẫu 02a-DGTT

1.2.2. Cơ quan Đảng ủy Khối; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối; Đoàn Khối, Hội Cựu Chiến binh Khối theo Mẫu 03a-DGTT

1.2.3. Đối với các đoàn thể chính trị - xã hội cơ sở (cấp ủy cơ sở hướng dẫn phù hợp).

1.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

1.3.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tổ chức, cơ quan, đơn vị có nhiều thành tích nổi bật, có đổi mới sáng tạo; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức, cơ quan, đơn vị khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “*Xuất sắc*”, những tiêu chí còn lại đạt cấp độ “*Tốt*” trở lên.

- Phải có 100% số tổ chức trực thuộc (đối với đảng bộ, cơ quan, đơn vị có tổ chức trực thuộc), 100% đảng viên (đối với chi bộ), 100% cán bộ, công chức, viên chức (đối với cơ quan, đơn vị không có tổ chức trực thuộc) được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành nhiệm vụ*” trở lên; trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên.

- Các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên.

1.3.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “*Tốt*” trở lên, những tiêu chí còn lại đạt cấp độ “*Trung bình*” trở lên.

- Phải có 100% số tổ chức trực thuộc (đối với đảng bộ, cơ quan, đơn vị có tổ chức trực thuộc), 100% đảng viên (đối với chi bộ), 100% cán bộ, công chức, viên chức (đối với cơ quan, đơn vị không có tổ chức trực thuộc) được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành nhiệm vụ*” trở lên; trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên.

- Các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành nhiệm vụ*” trở lên.

1.3.3. Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí đều đánh giá đạt cấp độ “*Trung bình*” trở lên.

- Tổ chức, cơ quan, đơn vị không bị xử lý kỷ luật (*trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

1.3.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tổ chức, cơ quan, đơn vị không đạt mức “*Hoàn thành nhiệm vụ*” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*) hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở mức độ kém.

- Có từ 02 tổ chức trong các tổ chức: các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

- Tổ chức, cơ quan, đơn vị bị xử lý kỷ luật.

- Có trên 20% số tổ chức trực thuộc (*đối với đảng bộ, cơ quan, đơn vị có tổ chức trực thuộc*), trên 20% đảng viên (*đối với chi bộ*), trên 20% cán bộ, công chức, viên chức (*đối với cơ quan, đơn vị không có tổ chức trực thuộc*) xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

2.1. Đối tượng

- Ở Đảng ủy Khối: Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; tập thể lãnh đạo cơ quan Đảng ủy Khối, tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối; Ban Thường vụ Đoàn thanh niên Khối, Ban Thường vụ Hội Cựu Chiến binh Khối.

- Ở cơ sở: Đảng ủy, ban thường vụ (nơi có ban thường vụ), chi ủy cơ sở; đảng ủy bộ phận và chi ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi ủy trực thuộc đảng ủy bộ phận; Ban chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội cấp cơ sở.

2.2. Bộ tiêu chí đánh giá theo Mẫu 04a-DGTT

2.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

2.3.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể đoàn kết, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; có đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong ngành, lĩnh vực.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

trọng tâm được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “*Xuất sắc*”, những tiêu chí còn lại đạt cấp độ “*Tốt*” trở lên.

2.3.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trọng tâm được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “*Tốt*” trở lên, những tiêu chí còn lại đạt cấp độ “*Trung bình*” trở lên.

- Không có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

2.3.3. Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “*Trung bình*” trở lên.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý không bị xử lý kỷ luật (*trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

2.3.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể không đạt mức “*Hoàn thành nhiệm vụ*” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”.

- Tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt; các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100% (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

- Có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên (*một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại*).

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

3.1. Đối tượng

Đảng viên trong toàn Đảng bộ Khối (trừ đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy vẫn phải đánh giá, xếp loại đảng viên.

3.2. Bộ tiêu chí đánh giá theo Mẫu 01a-ĐGDV

3.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

3.3.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể lượng hóa được, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao đều đánh giá đạt cấp độ "Xuất sắc"; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*".

3.3.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao đều đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên; những tiêu chí còn lại đạt cấp độ "Trung bình" trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức "*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*" trở lên.

3.3.3. Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ "Trung bình" trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức "*Hoàn thành nhiệm vụ*" trở lên.

3.3.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên không đạt mức "*Hoàn thành nhiệm vụ*" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "*tự diễn biến*", "*tự chuyển hóa*"; chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức xếp loại ở mức "*Không hoàn thành nhiệm vụ*".

- Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm (*một vi phạm xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại*).

4. Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

4.1. Đối tượng

- Ở Đảng ủy Khối: Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; lãnh đạo cơ quan Đảng ủy Khối, lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối; Thường trực Đoàn Khối; Thường trực Hội Cựu chiến binh Khối.

- Ở các tổ chức đảng cơ sở: Các đồng chí bí thư, phó bí thư cấp ủy cơ sở, ủy viên ban thường vụ đảng ủy (nơi có ban thường vụ), ủy viên ban chấp hành đảng bộ, chi bộ cơ sở; bí thư, phó bí thư, ủy viên ban chấp hành đảng bộ bộ phận; bí thư, phó bí thư chi bộ trực thuộc; thường trực các đoàn thể chính trị - xã hội cấp cơ sở.

4.2. Bộ tiêu chí đánh giá theo Mẫu 05a-ĐGCB

4.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

4.3.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:

Cán bộ lãnh đạo, quản lý đạt được tất cả các tiêu chí sau:

- Thực hiện tốt các quy định tại **Phụ lục B**.
- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả cao.
- Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các tổ chức, cơ quan, đơn vị hoặc ngành, lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.
- 100% tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá “*Hoàn thành nhiệm vụ*” trở lên, trong đó ít nhất 70% “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” hoặc “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*”.

4.3.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Cán bộ lãnh đạo, quản lý đạt được tất cả các tiêu chí sau:

- Đáp ứng các tiêu chí quy định **Phụ lục B**.
- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.
- Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các tổ chức, cơ quan, đơn vị hoặc ngành, lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 80% hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng.
- 100% cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá “*Hoàn thành nhiệm vụ*” trở lên.

4.3.3. Hoàn thành nhiệm vụ

Cán bộ lãnh đạo, quản lý đạt được tất cả các tiêu chí sau:

- Đáp ứng các tiêu chí quy định tại **Phụ lục B**.
- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành, trong đó có không quá 20% tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp.
- Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các tổ chức, cơ quan, đơn vị hoặc ngành, lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ.
- Có ít nhất 70% tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá “*Hoàn thành nhiệm vụ*” trở lên.

4.3.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Cán bộ lãnh đạo, quản lý có một trong các tiêu chí sau đây thì xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ:

- Có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” theo đánh giá của cấp có thẩm quyền.
- Có trên 50% các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.
- Tổ chức, cơ quan, đơn vị hoặc ngành, lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành dưới 50% các chỉ tiêu, nhiệm vụ.
- Tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp liên quan đến tham ô, tham nhũng, lãng phí và bị xử lý theo quy định của pháp luật.
- Có hành vi vi phạm trong quá trình thực thi nhiệm vụ bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá.

5. Phương pháp, quy trình đánh giá, xếp loại chất lượng

5.1. Đối với tập thể

5.1.1. Phương pháp

- Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cơ quan, đơn vị thực hiện đồng thời với đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức, cơ quan, đơn vị.
- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định để số lượng tổ chức, cơ quan, đơn vị và số lượng tập thể lãnh đạo, quản lý được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” không vượt quá 20% số được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.
- Mức xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo, quản lý không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

5.1.2. Quy trình

a) Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

- Ban Thường vụ đảng ủy (bí thư đảng ủy nơi không có ban thường vụ), chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy), tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, phân tích kết quả đạt được để dự kiến mức chất lượng của từng tiêu chí đánh giá theo 4 cấp độ (xuất sắc, tốt, trung bình, kém).

- + Đối với tổ chức đảng theo Phiếu lấy ý kiến **Mẫu 02b-DGTT**
- + Đối với cơ quan, đơn vị theo Phiếu lấy ý kiến **Mẫu 03b-DGTT**
- + Đối với tập thể lãnh đạo quản lý theo Phiếu lấy ý kiến **Mẫu 04b-DGTT**

- Tập thể ban chấp hành đảng bộ, tập thể chi bộ, tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ, cơ quan, đơn vị theo 01 trong 04 mức (*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Hoàn thành tốt nhiệm vụ, Hoàn thành nhiệm vụ, Không hoàn thành nhiệm vụ*).

+ Đối với tổ chức đảng theo Phiếu biểu quyết **Mẫu 02c-DGTT**

+ Đối với cơ quan, đơn vị theo Phiếu biểu quyết **Mẫu 03c-DGTT**

+ Đối với tập thể lãnh đạo quản lý theo Phiếu biểu quyết **Mẫu 04c-DGTT**

- Các tập thể thuộc đối tượng đánh giá tổng hợp kết quả, báo cáo cấp quyết định đánh giá, xếp loại (vận dụng Mẫu 07-DGXL).

b) Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá

- Gửi phiếu lấy ý kiến tham gia đánh giá, xếp loại của các chủ thể liên quan là cấp trên và cấp dưới trực tiếp, theo **Mẫu 06-DGXL**

- Tổng hợp kết quả báo cáo cấp quyết định đánh giá, theo biểu tổng hợp **Mẫu 07-DGXL**

Lưu ý:

- Đối với tổ chức cơ sở đảng (đảng bộ, chi bộ cơ sở):

+ Lấy ý kiến tham gia, đánh giá xếp loại của cấp trên: Bộ phận tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thực hiện.

+ Lấy ý kiến tham gia, đánh giá xếp loại của cấp dưới trực tiếp: Tổ chức cơ sở đảng lấy ý kiến tham gia, đánh giá xếp loại của cấp ủy các tổ chức đảng trực thuộc, ban chấp hành các đoàn thể cơ sở.

- Đối với cơ quan, đơn vị; tập thể lãnh đạo quản lý, cấp ủy cơ sở xác định cụ thể chủ thể liên quan là cấp trên, cấp dưới trực tiếp sao cho phù hợp và chỉ đạo thực hiện hiệu quả.

c) Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Cấp có thẩm quyền chỉ đạo bộ phận tham mưu, giúp việc tổng hợp kết quả tự đánh giá, kết quả lấy ý kiến tham gia đánh giá của các chủ thể liên quan, kết quả đề xuất đánh giá (*nếu có*); căn cứ khung tiêu chuẩn các mức chất lượng để quyết định đánh giá, xếp loại theo 01 trong 04 mức chất lượng (*hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ*), theo phiếu biểu quyết **Mẫu 08-DGXL**

5.2. Đối với cá nhân

5.2.1. Phương pháp

- Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, tập thể, cá nhân ở cơ sở thì đánh giá, xếp loại chất lượng người đứng đầu.

- Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định để số lượng đảng viên được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trong từng tổ chức cơ sở đảng; số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” không vượt quá 20% số được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” theo chức danh tương đương.

5.2.2. Quy trình

a) Bước 1: Tự đánh giá

- Tự phân tích chất lượng, xác định cấp độ đạt được trong kỳ đánh giá của từng tiêu chí đánh giá theo 4 cấp độ (*xuất sắc, tốt, trung bình, kém*).

- Tự nhận mức chất lượng theo 01 trong 04 mức (*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Hoàn thành tốt nhiệm vụ, Hoàn thành nhiệm vụ, Không hoàn thành nhiệm vụ*).

+ Đối với đảng viên theo Phiếu tự phân tích **Mẫu 01b-DGDV**

+ Đối với đảng viên là lãnh đạo, quản lý theo Phiếu tự phân tích **Mẫu 05b-DGCB**

- Báo cáo kết quả tự đánh giá trước hội nghị kiểm điểm tập thể (*đảng viên báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm*).

b) Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá

(1) Đối với đảng viên

- Người đứng đầu đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng công chức, viên chức, người lao động đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc đơn vị theo quy định của Chính phủ.

- Chi ủy (*bí thư chi bộ nơi không có chi ủy*) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú; kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với công chức, viên chức, người lao động của cấp có thẩm quyền để đề xuất mức xếp loại chất lượng của từng đảng viên.

- Chi bộ tiến hành thảo luận, bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại đối với từng đảng viên của chi bộ theo **Mẫu 01c-DGXL**; tổng hợp kết quả, đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên để báo cáo đảng ủy cơ sở,

(2) Đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi có cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng đánh giá, xếp loại

- Tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị biểu quyết (bằng phiếu kín theo **Mẫu 05c-DGDV**) đề xuất đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý sau khi hoàn thành kiểm điểm cá nhân.

- Chủ trì, tổ chức thực hiện việc gửi phiếu lấy ý kiến tham gia đánh giá của các chủ thể liên quan là tổ chức, cơ quan, đơn vị trực thuộc và ngành dọc cấp dưới trực tiếp (nếu có), theo **Mẫu 06-DGXL**.

- Tổng hợp kết quả báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định đánh giá, xếp loại.

(3) Đối với cấp có thẩm quyền hoặc cấp được ủy quyền đánh giá.

- Chủ trì, tổ chức thực hiện việc gửi phiếu lấy ý kiến tham gia đánh giá của các chủ thể liên quan và của cấp đề xuất đánh giá (nếu cần).

- Tổng hợp kết quả; xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại, theo biểu tổng hợp **Mẫu 07-DGXL**.

c) Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng.

(1) Đối với đảng viên: Bộ phận giúp việc cấp ủy cơ sở tổng hợp, thẩm định báo cáo của các chi bộ trực thuộc để đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đảng viên; Chi bộ cơ sở quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên theo Phiếu biểu quyết **Mẫu 01d-DGXL**.

(2) Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý:

Cấp ủy cơ sở, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo bộ phận tham mưu, giúp việc tổng hợp kết quả tự đánh giá, kết quả lấy ý kiến tham gia đánh giá của các chủ thể liên quan, kết quả đề xuất đánh giá (nếu có); căn cứ khung tiêu chuẩn các mức chất lượng để quyết định đánh giá, xếp loại theo 01 trong 04 mức chất lượng (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ), theo Phiếu biểu quyết **Mẫu 09-DGXL**.

6. Trách nhiệm, thẩm quyền

6.1. Đảng ủy Khối: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ mình, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét quyết định.

6.2. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối

- Tự đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét quyết định.

- Xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ, chi bộ cơ sở trong Khối; tập thể, cá nhân lãnh đạo cơ quan Đảng ủy Khối; tập thể, cá nhân

lãnh đạo và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối; tổ chức Đoàn Khối, Hội Cựu chiến binh Khối, Ban Thường vụ Đoàn Khối, Hội Cựu chiến binh Khối, các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối công tác tại cơ sở, bí thư các tổ chức cơ sở đảng.

6.3. Ở cơ sở

- Đảng ủy cơ sở, chi bộ (bao gồm chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận): Tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ và đảng ủy (chi ủy) mình; đảng ủy, đảng bộ bộ phận; **đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối công tác tại cơ sở, bí thư cấp ủy cơ sở (người đứng đầu cấp ủy nơi chưa có Bí thư), theo Mẫu 10-DGXL.**

- Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở: Xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc; tập thể, cá nhân cấp ủy đảng; đoàn thể trực thuộc và chất lượng đảng viên; phó bí thư đảng ủy, chi ủy cơ sở, ủy viên ban thường vụ (nơi có ban thường vụ); cán bộ lãnh đạo, quản lý theo thẩm quyền.

7. Một số điểm lưu ý khi xếp loại chất lượng

- Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại trong thời gian sớm nhất.

- Cấp có thẩm quyền thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá.

- Không đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị và tập thể lãnh đạo, quản lý mới thành lập chưa đủ 06 tháng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng, nhưng vẫn phải kiểm điểm đảng viên tính từ ngày kết nạp vào Đảng. Đảng viên nghỉ ốm tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên thì không xếp loại đạt mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên; đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.

- Cán bộ có quyết định bổ nhiệm, chuẩn y (hoặc phê chuẩn) kết quả bầu cử sau ngày 30/9 của năm thì đánh giá, xếp loại chất lượng đối với chức danh trước khi được bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử là chính. Cán bộ được điều động, bổ nhiệm sang tổ chức, cơ quan, đơn vị mới sau ngày 30/9 của năm đánh giá thì sử dụng kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử là chính, đồng thời có xem xét việc hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian đảm nhiệm chức vụ hiện tại. Trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới thì không áp

dụng quy định “*Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu*”.

- Đảng viên khi chuyển công tác thì chi bộ nơi tiếp nhận có trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng. Đối với trường hợp có thời gian công tác ở chi bộ, cơ quan, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi chuyển đi. Đảng viên sinh hoạt tạm thời được đánh giá, xếp loại chất lượng ở chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng, đảng viên sinh hoạt tạm thời lấy nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời nộp cho chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên. Đối với đảng viên vi phạm kỷ luật ở tổ chức đảng nơi công tác trước đó nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức đảng mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của tổ chức đảng nơi xảy ra vi phạm.

- Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” thì chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” nếu đủ điều kiện.

III. KHEN THƯỞNG NĂM 2022

1. Tổ chức cơ sở đảng: Xét tặng giấy khen cho chi bộ trực thuộc, đảng viên “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” năm 2022.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối: Xét tặng giấy khen cho tổ chức cơ sở đảng đạt danh hiệu “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tiêu biểu*” năm 2022.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối phân công cấp ủy viên, cán bộ các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc dự, chỉ đạo kiểm điểm ở các tổ chức cơ sở đảng; thành lập Đoàn công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối phụ trách các cụm cơ sở chủ động chỉ đạo, nắm tình hình, theo dõi, đôn đốc thực hiện đảm bảo hoàn thành theo tiến độ.

2. Giao Ban Tổ chức chủ trì, phối hợp các cơ quan tham mưu giúp việc Ban Thường vụ Đảng ủy Khối theo dõi, hướng dẫn, tổng hợp việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình; phối hợp Ủy ban Kiểm tra tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Khối gợi ý kiểm điểm những tập thể, cá nhân có khuyết điểm, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ được giao; đánh giá phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên.

3. Giao Ban Thường vụ Đoàn Khối, Hội Cựu chiến binh Khối theo dõi, đôn đốc ban chấp hành Đoàn, Hội cơ sở triển khai kiểm điểm đánh giá, xếp loại chất

lượng tổ chức Đoàn, Hội cơ sở; thường trực, ban chấp hành Đoàn, Hội cơ sở, tổng hợp kết quả báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối **trước ngày 20/12/2022.**

4. Các tổ chức cơ sở đảng trong Khối, căn cứ Hướng dẫn này xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; **báo cáo lịch và mời đại biểu Đảng ủy Khối dự, chỉ đạo kiểm điểm**; tổng kết công tác xây dựng đảng năm 2022, hoàn thành và báo cáo kết quả gửi về Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (*qua Ban Tổ chức*) **trước ngày 20/12/2022.** (*Hồ sơ báo cáo theo danh mục gửi kèm*).

5. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối hoàn thành việc xem xét, đánh giá, quyết định xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân; quyết định khen thưởng tổ chức cơ sở đảng năm 2022 trước ngày **05/01/2023**; báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo thời gian quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc cấp ủy cơ sở kịp thời phản ánh về Ban Thường vụ Đảng ủy Khối để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy, (*thay báo cáo*)
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ Khối,
- Các Đảng ủy, Chi ủy cơ sở,
- Các cơ quan tham mưu giúp việc ĐUK,
- Lưu.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Nguyễn Tài Sơn
Nguyễn Tài Sơn